

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 40872/BTC-PC

V/v danh mục ngành, nghề cấm đầu tư, kinh doanh và danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện

Hà Nội, ngày 6 tháng 8 năm 2014

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban kinh tế Quốc hội.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 4863/VPCP-PL ngày 1/7/2014 và theo yêu cầu tại công văn số 1940/UBKT13 ngày 25/6/2014 của Ủy ban Kinh tế, Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát danh mục ngành nghề, hàng hóa dịch vụ cấm đầu tư, kinh doanh và danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Kết quả rà soát cụ thể như sau:

- Không có ngành nghề, lĩnh vực cấm đầu tư, kinh doanh trong phạm vi chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

- Có 20 ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong phạm vi chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Phụ lục 01 kèm theo công văn này);

- Có 05 lĩnh vực đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài trong phạm vi chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Phụ lục 02 kèm theo công văn này);

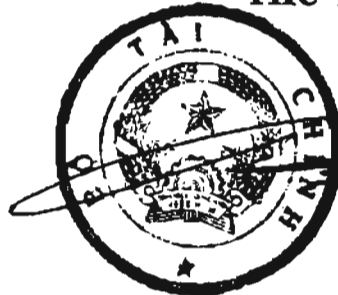
- Bộ Tài chính đang nghiên cứu trình Chính phủ để ban hành các Nghị định về một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện: kinh doanh dịch vụ định mức tín nhiệm, kinh doanh casino, kinh doanh đặt cược. Do đó trong thời gian tới, dự kiến sẽ bổ sung 03 ngành nghề kinh doanh có điều kiện như thể hiện tại Phụ lục 03 kèm theo công văn này.

Trên đây là kết quả rà soát của Bộ Tài chính, kính chuyển quý cơ quan tổng hợp./. *ll*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCNH, CĐKT; CST, HTQT
- QLGS, GSBH; TCDN
- TCT, TCHQ, UBCKNN;
- Lưu: VT, PC – Ảnh (15b).



Trương Chí Trung

Phụ lục 01: Ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính
(ban hành kèm theo công văn số 1082/L/BTC-PC ngày 6 / 8 / 2014)

TT	Hình thức điều kiện kinh doanh	Quy định pháp lý hiện hành	Cơ quan thực hiện
1	Kinh doanh dịch vụ kế toán		
	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ hành nghề kế toán; - Xác nhận danh sách người hành nghề kế toán của doanh nghiệp dịch vụ kế toán, và cá nhân đăng ký hành nghề kế toán. 	Luật kế toán; Nghị định 129/2004/NĐ-CP; Thông tư số 72/2007/TT-BTC.	Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA)
2	Kinh doanh dịch vụ kiểm toán		
	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán; - Công văn chấp thuận (đối với chi nhánh của Doanh nghiệp kiểm toán); - Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề kiểm toán; - Quyết định chấp thuận danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng trong lĩnh vực chứng khoán; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán qua biên giới tại Việt Nam. 	Luật kiểm toán độc lập; Nghị định 17/2012/NĐ-CP; Thông tư số 203/2012/TT-BTC; Thông tư 183/2013/TT-BTC.	Bộ Tài chính; UBCKNN
3	Dịch vụ làm thủ tục về thuế		
	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế - Giấy xác nhận đại lý thuế đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế. 	Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11; Thông tư số 117/2012/TT-BTC.	Tổng cục Thuế
4	Dịch vụ làm thủ tục Hải quan		
	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ nghiệp vụ Hải quan; - Văn bản thông báo và xác nhận đủ điều kiện hoạt động đại lý hải quan. 	Nghị định 14/2011/NĐ-CP; Thông tư 80/2011/TT-BTC. (Từ ngày 1/1/2015 thực hiện theo quy định của Luật hải quan 2014)	Cục Hải quan tỉnh, thành phố

5	Kinh doanh cửa hàng kinh doanh miễn thuế		
	- Văn bản xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan đối với địa điểm đặt cửa hàng miễn thuế của thương nhân, đủ điều kiện đặt cửa hàng miễn thuế trên tàu bay xuất cảnh.	Quyết định 24/2009/QĐ-TTg; Quyết định 44/2013/QĐ-TTg sửa đổi bổ sung một số Điều của Quyết định 24/2009/QĐ-TTg; Thông tư 148/2013/TT-BTC.	Bộ Tài chính
6	Kinh doanh kho ngoại quan		
	- Quyết định thành lập địa điểm kho ngoại quan.	Nghị định 154/2005/NĐ-CP; Thông tư 128/2013/TT-BTC. (Từ ngày 1/1/2015 thực hiện theo Luật hải quan 2014)	Tổng Cục Hải quan
7	Kinh doanh địa điểm thu gom hàng lẻ ở nội địa (CFS)		
	- Quyết định thành lập địa điểm thu gom hàng lẻ ở nội địa.	Thông tư 128/2013/TT-BTC. (Từ ngày 1/1/2015 thực hiện theo Luật hải quan 2014)	Tổng Cục Hải quan
8	Kinh doanh địa điểm tập kết, kiểm tra hải quan trong, ngoài khu vực của khẩu		
	- Quyết định thành lập địa điểm tập kết, kiểm tra hải quan	Nghị định 154/2005/NĐ-CP; Thông tư 128/2013/TT-BTC.	Tổng Cục Hải quan
9	Kinh doanh chứng khoán		
	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài tại Việt Nam; - Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam; - Giấy phép thành lập và hoạt động công ty đầu tư chứng khoán; - Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán; - Chứng chỉ hành nghề chứng khoán. 	Luật Chứng khoán 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán 2010; Nghị định 58/2012/NĐ-CP; Quyết định số 15/2008/QĐ-BTC; Quyết định 87/2007/QĐ-BTC; Thông tư 43/2010/TT-BTC; Thông tư 210/2012/TT-BTC; Thông tư 212/2012/TT-BTC; Thông tư 224/2012TT-BTC; Thông tư 91/2013/TT-BTC; Thông tư 227/2012/TT-BTC.	Ủy ban chứng khoán nhà nước
10	Dịch vụ đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán/ Dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán niêm yết và các loại chứng khoán khác theo quy định tại Sở GDCK		

	- Quyết định thành lập Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm Lưu ký Chứng khoán của Thủ tướng Chính phủ; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Luật Chứng khoán 2006 (Điều 34, 42); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán 2010.	Thủ tướng Chính phủ Ủy ban chứng khoán
11	Kinh doanh bảo hiểm		
	- Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm. - Giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài; - Điều kiện năng lực pháp lý, tài chính, xử lý tổn thất của DNBH nước ngoài để cung cấp qua biên giới.	Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm số 2010; Nghị định 45/2007/NĐ-CP; Nghị định 123/2011/NĐ-CP; Thông tư 124/2012/TT-BTC.	Bộ Tài chính
12	Kinh doanh tái bảo hiểm		
	- Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp tái bảo hiểm.	Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm số 2010; Nghị định 45/2007/NĐ-CP; Nghị định 123/2011/NĐ-CP; Thông tư 124/2012/TT-BTC.	Bộ Tài chính
13	Môi giới bảo hiểm		
	- Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; - Điều kiện về năng lực pháp lý, năng lực tài chính và năng lực xử lý tổn thất của DNMG BH nước ngoài để cung cấp DV qua biên giới.	Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm số 2010; Nghị định 45/2007/NĐ-CP; Nghị định 123/2011/NĐ-CP; Thông tư 124/2012/TT-BTC.	Bộ Tài chính
14	Đại lý bảo hiểm		
	- Chứng chỉ đại lý bảo hiểm đối với hoạt động đại lý bảo hiểm.	Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm 2010; Thông tư 124/2012/TT-BTC; Thông tư 135/2012/TT-BTC; Thông tư 115/2013/TT-BTC; Quyết định 96/2007/QĐ-BTC	Bộ Tài chính

15	Đào tạo đại lý bảo hiểm		
	- Công văn chấp thuận của Bộ Tài chính.	Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm 2010; Nghị định 45/2007/NĐ-CP; Thông tư 124/2012/TT-BTC; Thông tư 135/2012/TT-BTC; Thông tư 115/2013/TT-BTC; Quyết định 96/2007/QĐ-BTC	Bộ Tài chính
16	Dịch vụ thẩm định giá tài sản		
	- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; - Thẻ thẩm định viên về giá.	Luật giá; Nghị định số 89/2013/NĐ-CP; Thông tư 38/2014/TT-BTC.	Bộ Tài chính
17	Tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa		
	- Thuộc danh sách các tổ chức tư vấn định giá được phép cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa.	Nghị định số 59/2011/NĐ-CP; Nghị định 189/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP; Thông tư số 127/2012/TT-BTC.	Bộ Tài chính
18	Kinh doanh xổ số		
	- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số.	Nghị định 30/2007/NĐ-CP; Nghị định số 78/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP; Thông tư 75/2013/TT-BTC.	Bộ Tài chính
19	Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài		
	- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.	Nghị định số 86/2013/NĐ-CP về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài; Thông tư 11/2014/TT-BTC.	Bộ Tài chính
20	Kinh doanh dịch vụ đòi nợ		

	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ đòi nợ.		Nghị định số 104/2007/NĐ-CP về kinh doanh dịch vụ đòi nợ.	Cơ quan đăng ký kinh doanh
--	--	--	---	----------------------------

Phụ lục 02: Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện áp dụng với nhà đầu tư nước ngoài trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính
 (ban hành kèm theo công văn số 10812/BTC-PC ngày 6 / 8 / 2014)

TT	Điều kiện đầu tư	Cơ sở pháp lý	Cơ quan quản lý
1	Lĩnh vực chứng khoán		
	<p>1.1. Điều kiện đối với tổ chức nước ngoài tham gia góp vốn thành lập, mua để sở hữu 100% vốn của Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam:</p> <p>a) Là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm và đã có thời gian hoạt động tối thiểu 02 năm liền trước năm tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp;</p> <p>b) Chịu sự giám sát thường xuyên, liên tục của cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành ở nước ngoài trong lĩnh vực chứng khoán và được cơ quan này chấp thuận bằng văn bản về việc góp vốn thành lập tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam;</p> <p>c) Cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành ở nước ngoài trong lĩnh vực chứng khoán và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ký kết thoả thuận hợp tác song phương hoặc đa phương về trao đổi thông tin, hợp tác quản lý, thanh tra, giám sát hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán.;</p> <p>d) Đáp ứng quy định có liên quan tại khoản 6 Điều 71 Nghị định 58/2012/NĐ-CP, cụ thể là quy định đối với tổ chức tham gia góp vốn thành lập tổ chức kinh doanh chứng khoán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tư cách pháp nhân và không đang trong tình trạng hợp nhất, sáp nhập, chia tách, giải thể, phá sản và không thuộc các trường hợp không được quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định pháp luật về doanh nghiệp; - Hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liền trước và không có lỗ lũy kế, ngoài ra: <ul style="list-style-type: none"> Trường hợp là ngân hàng thương mại, doanh nghiệp bảo hiểm, tổ chức kinh doanh chứng khoán thì không đang trong tình trạng kiểm soát hoạt động, kiểm soát đặc biệt hoặc các tình trạng cảnh báo khác; đồng thời đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được tham gia góp vốn, đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Trường hợp là các tổ chức kinh tế khác: <ul style="list-style-type: none"> + Có thời gian hoạt động tối thiểu là 05 năm liền tục liền trước năm tham gia góp vốn thành lập tổ chức kinh doanh chứng khoán; + Sau khi trừ đi tài sản dài hạn, phần còn lại của vốn chủ sở hữu tối thiểu phải bằng số vốn dự kiến góp; + Vốn lưu động tối thiểu phải bằng số vốn dự kiến góp. - Chỉ được sử dụng vốn chủ sở hữu và các nguồn vốn hợp lệ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Báo cáo tài chính năm gần nhất đã kiểm toán phải không có ngoại trừ. 	<p>Luật Chứng khoán; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán 2010; Nghị định 58/2012/NĐ-CP (Điều 71,74).</p>	<p>Ủy ban Chứng khoán</p>

	<p>1.2. Điều kiện thành lập chi nhánh/ văn phòng đại diện công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài cung cấp dịch vụ quản lý quỹ được thành lập văn phòng đại diện công ty quản lý quỹ tại Việt Nam nếu đáp ứng các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> a) Đang hoạt động hợp pháp và chịu sự giám sát thường xuyên bởi cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán tại nước nơi tổ chức đó thành lập và hoạt động; b) Đang hoạt động hợp pháp tại nước mà cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành tại nước đó đã ký kết thỏa thuận song phương hoặc đa phương với UBCKNN về trao đổi thông tin, hợp tác quản lý, thanh tra, giám sát hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc đang quản lý các quỹ đang đầu tư tại Việt Nam. Thời hạn hoạt động còn lại (nếu có) tối thiểu là 01 năm. - Tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài thực hiện các nghiệp vụ môi giới chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán được thành lập văn phòng đại diện công ty chứng khoán tại Việt Nam nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 74 Nghị định 58/2012/NĐ-CP. - Tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài cung cấp dịch vụ quản lý quỹ được thành lập chi nhánh tại Việt Nam nếu đáp ứng quy định tại Điều 77 Luật Chứng khoán và các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> a) Đang hoạt động hợp pháp và được phép thực hiện hoạt động quản lý quỹ đại chúng theo quy định của nước nguyên xứ và được cơ quan quản lý giám sát chuyên ngành ở nước nguyên xứ chấp thuận bằng văn bản cho phép thành lập chi nhánh hoạt động tại Việt Nam (nếu có theo quy định của pháp luật nước ngoài); b) Không phải là cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu trên 5% vốn điều lệ của một công ty quản lý quỹ tại Việt Nam; c) Chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài chỉ được cung cấp dịch vụ quản lý tài sản huy động tại nước ngoài; d) Đáp ứng quy định tại Điểm b Khoản 10 Điều 71 Nghị định 58/2012/NĐ-CP hoặc đã có văn phòng đại diện hoạt động tại Việt Nam và đáp ứng quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 74 Nghị định 58/2012/NĐ-CP. 	
2	Lĩnh vực bảo hiểm, môi giới hiểm	

2.1. Điều kiện thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn bảo hiểm tại VN đối với doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài:

- a) Được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cho phép hoạt động kinh doanh bảo hiểm trong lĩnh vực dự kiến tiến hành tại Việt Nam;
- b) Đang hoạt động hợp pháp ít nhất 10 năm theo quy định của nước nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính tính tới thời điểm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép;
- c) Tổng tài sản tối thiểu tương đương 2 tỷ đô la Mỹ vào năm trước năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép;
- d) Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về hoạt động kinh doanh bảo hiểm và các quy định pháp luật khác của nước nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính trong vòng 3 năm liền kể năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép.

Luật Kinh doanh bảo hiểm;
Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm số 2010;
Nghị định 45/2007/NĐ-CP;
Nghị định 46/2007/NĐ-CP;
Nghị định

Bộ Tài chính

2.2. Điều kiện thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn môi giới bảo hiểm tại VN đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài:

- a) Được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cho phép hoạt động kinh doanh môi giới bảo hiểm trong lĩnh vực dự kiến tiến hành tại Việt Nam;
- b) Đang hoạt động hợp pháp ít nhất 10 năm theo quy định của nước nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính tính tới thời điểm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép;
- c) Hoạt động kinh doanh có lãi trong 3 năm liền kể năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép;
- d) Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về hoạt động kinh doanh môi giới bảo hiểm và các quy định pháp luật khác của nước nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính trong vòng 3 năm gần nhất liền kể năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép.

123/2011/NĐ-CP;
Thông tư 124/2012/TT-BTC;
Thông tư 125/2012/TT-BTC.

2.3. Điều kiện thành lập Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài:

- a) Có trụ sở chính tại quốc gia mà Việt Nam và quốc gia đó đã ký kết các điều ước quốc tế về thương mại trong đó có thỏa thuận về thành lập chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam;
- b) Đang hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ hợp pháp ít nhất 10 năm tại nước nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính tính tới thời điểm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh tại Việt Nam;
- c) Có tổng tài sản tối thiểu tương đương 2 tỷ đô la Mỹ vào năm tài chính trước năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh tại Việt Nam;
- d) Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về hoạt động kinh doanh bảo hiểm và các quy định pháp luật khác của nước nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính trong vòng 3 năm liền kể năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh tại Việt Nam;
- đ) Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính cho phép thành lập chi nhánh tại Việt Nam để hoạt động trong phạm vi các nghiệp vụ bảo hiểm mà doanh nghiệp được phép kinh doanh; không hạn chế việc doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài bổ sung vốn cấp cho chi nhánh tại Việt Nam và bảo đảm giám sát toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp phi nhân thọ nước ngoài;
- e) Cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính đã ký kết Biên bản thỏa thuận hợp tác với Bộ Tài chính Việt Nam về quản lý, giám sát hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam;
- g) Có văn bản cam kết chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ và cam kết của chi nhánh tại Việt Nam và có văn bản ủy quyền cho Giám đốc chi nhánh là người chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về toàn bộ các hoạt động của chi nhánh;

3 Lĩnh vực thẩm định giá tài sản

	<p>Điều kiện góp vốn đầu tư:</p> <p>a) Tổ chức thẩm định giá nước ngoài được thành lập, hoạt động cung cấp dịch vụ thẩm định giá hợp pháp tại nước sở tại; Phải góp vốn với doanh nghiệp thẩm định giá Việt Nam để thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần để kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tại Việt Nam. Tỷ lệ vốn góp của tổ chức thẩm định giá nước ngoài và người đại diện của tổ chức thẩm định giá nước ngoài tham gia góp vốn thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định 89/2013/NĐ-CP;</p> <p>b) Điều kiện thành lập, hoạt động và hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá có tổ chức thẩm định giá nước ngoài góp vốn thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, Khoản 2 và Khoản 5 Điều 39, Điều 43 của Luật giá và quy định của Nghị định 89/2013/NĐ-CP</p>	<p>Luật giá; Nghị định số 89/2013/NĐ-CP.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>
4	<p>Lĩnh vực trò chơi điện tử có thưởng</p>		
	<p>Nhà ĐTNN chỉ được kinh doanh dịch vụ này dưới hình thức BCC, liên doanh với đối tác Việt Nam đã được phép cung cấp dịch vụ này, mua cổ phần. Tỷ lệ góp vốn không quá 49% vốn pháp định của liên doanh</p>	<p>Nghị định số 86/2013/NĐ-CP về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (Nghị định này không phân biệt doanh nghiệp trong nước và nhà đầu tư nước ngoài); Biểu cam kết WTO của Việt Nam.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>
5	<p>Lĩnh vực kiểm toán</p>		

<p>Điều kiện thành lập chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam:</p> <p>a) Giám đốc hoặc Tổng giám đốc chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài không được giữ chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp khác tại Việt Nam;</p> <p>b) Doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài phải có văn bản gửi Bộ Tài chính bảo đảm chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ và cam kết của chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>c) Doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài phải bảo đảm duy trì vốn không thấp hơn mức vốn pháp định theo quy định của Chính phủ (Theo Nghị định 17/2012/NĐ-CP là 500,000 USD);</p> <p>d) Vốn được cấp của chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam không thấp hơn mức vốn pháp định đối với công ty trách nhiệm hữu hạn quy định tại Điều 5 Nghị định 17/2012/NĐ-CP.</p> <p>đ) Trong quá trình hoạt động doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài phải duy trì vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán và vốn được cấp của chi nhánh tại Việt Nam không thấp hơn vốn quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định 17/2012/NĐ-CP (500.000 USD). Doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài phải bổ sung vốn nếu vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài và của chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam thấp hơn các mức vốn quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 8 Nghị định 17/2012/NĐ-CP trong thời gian 03 (ba) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>		<p>Luật kiểm toán độc lập; Nghị định 17/2012/NĐ-CP.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>
--	--	---	---------------------

Phụ lục 03: Ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính dự kiến sẽ ban hành
(ban hành kèm theo công văn số 10872/BTC-PC ngày 6 / 8 / 2014)

TT	Hình thức điều kiện kinh doanh	Quy định pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Kinh doanh dịch vụ định mức tín nhiệm		
	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ định mức tín nhiệm	Dự thảo Nghị định quy định về Dịch vụ định mức tín nhiệm.	Bộ Tài chính
2	Kinh doanh casino		
	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino	Dự thảo Nghị định quy định về kinh doanh casino	Bộ Tài chính
3	Kinh doanh đặt cược		
	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược	Dự thảo Nghị định quy định về kinh doanh đặt cược	Bộ Tài chính